

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 122/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị T - Sinh năm 1977

Địa chỉ: đường Q, phường Q, thành phố T.

Bị đơn: Anh Lê Tất T2 – Sinh năm 1966

ĐKKHKT: B, phường T, thành phố T

Nơi ở hiện nay: N, phường Q, thành phố T

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị T - Sinh năm 1977

Địa chỉ: đường Q, phường Q, thành phố T.

Anh Lê Tất T2 – Sinh năm 1966

ĐKKHKT: B, phường T, thành phố T

Nơi ở hiện nay: N, phường Q, thành phố T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị T và anh T2 có 01 con chung là cháu Lê Khánh V, sinh ngày 27/12/2012. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu Khánh V cho chị T trực

tiếp nuôi dưỡng, anh T2 không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh T2 có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản và công nợ: Chị T và anh T2 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị T và anh T2 thống nhất thỏa thuận chị T chịu án phí Ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001537 ngày 17/12/2021, chị T được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Dương sự;
- VKSND tp. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS tp. Thanh Hóa;
- UBND Ph Q;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Thị Nguyệt